**BẢNG TỔNG HỢP VÀ GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ NGÀNH**

**VỀ DỰ THẢO LUẬT PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN (SỬA ĐỔI)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐIỀU** | **ĐƠN VỊ GÓP Ý** | **NỘI DUNG Ý KIẾN** | **Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO** |
| **I** | **ĐƠN VỊ GÓP Ý** | | **NHẤT TRÍ VỚI DỰ THẢO LUẬT** |  |
| **1** | Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam | | Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không có ý kiến tham gia đối với nội dung dự thảo Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi) (sau đây gọi tắt là dự thảo Luật) | Nhất trí |
| **2** | Thanh tra Chính phủ | | Nhất trí với việc sửa đổi Luật Phòng, chống rửa tiền để phù hợp với thực tiễn tình hình mới, kịp thời bổ sung quy định để điều chỉnh một số hoạt động phát sinh như chuyển tiền điện tử, tài sản ảo, cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ; việc đáp ứng, tuân thủ các khuyến nghị của FATF... | Nhất trí |
| **II** | **Ý KIẾN CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT** | | | |
| 1. **1** | Điều 4 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị bổ sung nội dung về giải thích cụm từ *“ngân hàng vỏ bọc”.* | Tiếp thu một phần theo hướng bổ sung làm rõ tại khoản 3 Điều 8 dự thảo Luật, do cụm từ *“ngân hàng vỏ bọc”* chỉ được sử dụng tại Điều 16 dự thảo Luật nên không đưa vào Điều 4 dự thảo Luật giải thích từ ngữ. |
| Thanh tra Chính phủ  Bộ Nông nghiệp và PT Nông thôn | Đề nghị quy định cụ thể hơn về tiền điện tử, tài sản ảo, dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ, các vấn đề liên quan để đảm bảo tính đồng bộ, tính khả thi của dự thảo Luật và hiệu quả phòng ngừa rủi ro về rửa tiền.  - Đề nghị bổ sung việc giải thích từ ngữ đối với một số thuật ngữ sau: dịch vụ tài sản ảo; dịch vụ trung gian thanh toán.  - **Khoản 2:** Đề nghị làm rõ mối quan hệ giữa khái niệm “tài sản” tại khoản 2 Điều 4 với quy định về “tài sản ảo" tại điểm d khoản 3 Điều 4. Vì, theo quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo, khái niệm “tài sản" được dẫn chiếu theo quy định tại Bộ luật Dân sự, bao gồm vật, tiền, giấy tờ có giá và các quyền tài sản. Tuy nhiên, dự thảo Luật có bổ sung hoạt động mới là “dịch vụ tài sản ảo". Vì vậy, đề nghị làm rõ “tài sản ảo" có được xem là 1 loại tài sản theo quy định Bộ luật Dân sự không. Nếu không được xem là một loại tài sản theo quy định tại Bộ luật Dân sự, đề nghị xem lại từ ngữ về tài sản tại khoản 2 Điều 4. | Không tiếp thu:  - Do phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật chỉ quy định về nghĩa vụ phòng ngừa rửa tiền của đối tượng báo cáo là tổ chức cung ứng dịch vụ tài sản ảo được cấp phép và việc thanh tra, giám sát về phòng, chống rửa tiền đối với tổ chức này của cơ quan có thẩm quyền. Các quy định về thành lập, cấp phép cũng như quản lý hoạt động chung của tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản ảo sẽ được quy định trong các văn bản pháp luật chuyên ngành khác.  Hiện nay, tại Công văn số 1798/VPCP-KTTH ngày 23/2/2022 của Văn phòng Chính phủ, Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì thống nhất trao đổi với Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các cơ quan liên quan để xác định cụ thể các văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới gắn với cơ quan chủ trì và thời gian thực hiện cụ thể để nhằm hoàn thiện khung khổ pháp lý để quản lý, xử lý đối với tài sản ảo, tiền ảo, tài sản mã hoá, tiền mã hoá.  - Dịch vụ trung gian thanh toán đã được giải thích tại khoản 10 Điều 6 Luật Ngân hàng Nhà nước năm 2010: *“10. Dịch vụ trung gian thanh toán là hoạt động làm trung gian kết nối, truyền dẫn và xử lý dữ liệu điện tử các giao dịch thanh toán giữa tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán và người sử dụng dịch vụ thanh toán*”.  Về tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ, hiện nay Chính phủ đang giao NHNN nghiên cứu, xây dựng Nghị định quy định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng, trong đó có điều chỉnh hoạt động này.  - Khái niệm “tài sản” tại dự thảo Luật được xây dựng phù hợp với khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính (FATF) và có nội hàm rộng hơn so với khái niệm tài sản tại Bộ luật Dân sự năm 2015.  Tại Báo cáo 1255/BC-BTP có nêu quan điểm tài sản ảo là một dạng tài sản và Chính phủ đang giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Tư pháp, NHNN rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện khung khổ pháp lý về tài sản ảo. Vì vậy, các khái niệm về tài sản ảo sẽ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật này và chỉnh sửa khái niệm “tài sản” tại Bộ luật Dân sự cho thống nhất. |
| Bộ Thông tin và Truyền thông | **Khoản 19:** Đề nghị sửa “Cục Phòng, chống rửa tiền" thành “cơ quan chuyên môn về phòng, chống rửa tiền thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam". | Không tiếp thu:  - Một trong những khuyến nghị rất quan trọng của FATF là Khuyến nghị số 29 về Đơn vị tình báo tài chính (FIU), đơn vị này là duy nhất trong một quốc gia.  - FIU của mỗi Quốc gia có thể được thành lập và hoạt động theo các mô hình, phương thức khác nhau, song, theo chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền, FIU phải có ba chức năng chính gồm: (i) tiếp nhận, (ii) phân tích và (iii) chuyển giao thông tin liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố. Nhiệm vụ này phải tách biệt so với nhiệm vụ của các cơ quan khác. NHNN đã xây dựng Đề án Tổ chức lại Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thành Cục Phòng, chống rửa tiền thuộc NHNN và đang tiếp tục báo cáo các cấp về nội dung này theo quy định. Mặt khác, tạikhoản 1 Điều 42 dự thảo Luật vẫn xác định NHNN chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền.*​* |
| 1. **2** | Điều 9 | Bộ Nông nghiệp và PT Nông thôn | Dự thảo Luật có bổ sung hoạt động kinh doanh mới tiềm ẩn rủi ro về rửa tiền rủi ro về rửa tiền là “cung cấp dịch vụ tài sản ảo”; “cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ”, vì vậy đề nghị nghiên cứu xem xét bổ sung một số trường hợp mà tổ chức tài chính phải áp dụng biện pháp nhận biết khách hàng đối với các hoạt động mới bổ sung này. | Không tiếp thu:  Hoạt động nhận biết khách hàng được quy định theo hướng áp dụng riêng cho các đối tượng tổ chức tài chính, phi tài chính. Tại dự thảo Luật quy định đối tượng “cung cấp dịch vụ tài sản ảo”; “cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ” là các tổ chức tài chính. Do vậy, các đối tượng này cũng sẽ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 9 dự thảo Luật (không phân biệt lĩnh vực hoạt động của tổ chức báo cáo) |
| 1. **3** | Điều 12 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **Khoản 3:** Đề nghị sửa đổi cụm từ *“và đối tượng báo cáo chịu trách nhiệm”* thành *“và phải chịu trách nhiệm”.* | Tiếp thu 1 phần:  Bổ sung từ *“phải”* như sau: *“và đối tượng báo cáo phải chịu trách nhiệm…”* tại khoản 3 Điều 12 dự thảo Luật, để tránh nhầm lẫn *“tổ chức được thuê”* phải chịu trách nhiệm về kết quả nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng. |
| 1. **4** | Điều 13 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **Khoản 1:** Đề nghị quy định cụ thể về cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành văn bản đánh giá rủi ro về rửa tiền của đối tượng báo cáo. | Không tiếp thu:  Tại dự thảo Luật quy định *“cấp có thẩm quyền phê duyệt, ban hành”* để nhằm đảm bảo phù hợp với từng loại hình đối tượng báo cáo khác nhau. |
| 1. **5** | Điều 14 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị bổ sung quy định về các tiêu chí để phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền, các loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền. | Tiếp thu:  Bổ sung theo hướng đưa vào quy định tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Luật yêu cầu đối tượng báo cáo phải xây dựng *“quy trình quản lý rủi ro rửa tiền”* trong đó *“phải bao gồm việc phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro…”.* |
| 1. **6** | Điều 16 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị bố cục khoản 3 xuống dưới khoản 5 và sửa đổi như sau: *“Việc thiết lập ngân hàng đại lý của đối tượng báo cáo phải được sự chấp thuận của Tổng Giám đốc (Giám đốc) hoặc người được ủy quyền”*. | Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại Điều 16 dự thảo Luật |
| 1. **7** | Điều 17 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **Khoản 2:** Đề nghị quy định cụ thể nội dung của quy trình nội bộ mà đối tượng báo cáo phải ban hành (quy trình nội bộ để thực hiện công việc gì?) | Tiếp thu một phần:  Nội dung quy trình nội bộ đã được quy định tại Điều 23 dự thảo Luật. Để đảm bảo rõ ràng, thay thế cụm từ *“quy trình nội bộ”* bằng *“chính sách, quy trình quản lý rủi ro”* tại khoản 2 Điều 17 dự thảo luật, đây là một trong các nội dung tại quy trình nội bộ tại Điều 23 dự thảo Luật. |
| 1. **8** | Điều 19 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị gộp vào Điều 12 dự thảo Luật, vì Điều 12 đã có quy định về việc nhận biết khách hàng thông qua tổ chức, cá nhân khác. | Tiếp thu một phần theo hướng bổ sung quy định dẫn chiếu tới Điều 19 tại khoản 2 Điều 12 dự thảo Luật, vì Điều 12 dự thảo Luật quy định về biện pháp xác minh thông tin khách hàng, Điều 19 dự thảo Luật quy định về nhận biết, xác minh khách hàng thông qua bên thứ ba, theo đó nội dung quy định tại 02 Điều này là khác nhau. |
| 1. **9** | Điều 20 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **- Khoản 1:** Đề nghị sửa đổi cụm từ *“lưu giữ”* thành *“lưu trữ”* (tương tự với điểm a khoản 1 Điều 21; điểm e khoản 1 Điều 23 dự thảo Luật); sửa đổi cụm từ *“Các cơ quan này phải lưu giữ thông tin nêu trên tối thiểu 05 năm”* thành *“Các thông tin nêu trên phải lưu trữ tối thiểu 05 năm”*.  **- Khoản 3:** Đề nghị quy định rõ về nội dung thông tin yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp (tương tự đối với khoản 3 Điều 21 dự thảo Luật). | - Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại dự thảo Luật.  - Không tiếp thu:  Đối tượng báo cáo cung cấp thông tin theo yêu cầu cụ thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nội dung thông tin yêu cầu phụ thuộc vào việc thực hiện công tác phòng, chống rửa tiền trong từng thời điểm, vụ việc… của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Quy định như dự thảo Luật để đảm bảo tính khả thi. Đồng thời, nội dung này thực hiện theo khuyến nghị 24.10 của FATF. |
| **10** | Điều 21 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **Khoản 1:** Đề nghị bổ sung cụm từ *“Trách nhiệm của”* trước cụm từ *“người nhận ủy thác”*; bỏ từ *“phải”* tại tên gọi gọi của khoản 1 Điều 21 dự thảo Luật. | Tiếp thu, đã chỉnh sửa tại dự thảo Luật |
| **11** | Điều 25 | Bộ Nông nghiệp và PT Nông thôn | Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về các dấu hiệu đáng ngờ đối với hoạt động “cung cấp tài sản ảo”, “cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ”. | Tiếp thu một phần:  - Dấu hiệu đáng ngờ cơ bản tại khoản 2 Điều 25 dự thảo Luật được áp dụng chung cho các lĩnh vực, bao gồm cả *“cung cấp tài sản ảo”* và *“cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ”.*  - Bỏ cụm từ *“theo quy định tại Điều này”* tại khoản 8 Điều 25 dự thảo để đảm bảo sau khi khung pháp lý của 02 hoạt động nêu trên được hoàn thiện và các đối tượng được cấp phép hoạt động, căn cứ yêu cầu của công tác phòng, chống rửa tiền, NHNN sẽ hướng dẫn, quy định chi tiết các dấu hiệu giao dịch đáng ngờ có thể phát sinh trong cung cấp tài sản ảo, cung ứng dịch vụ trung gian kết nối người đi vay và người cho vay dựa trên nền tảng công nghệ. |
| **12** | Điều 29 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **Khoản 2:** Đề nghị bỏ cụm từ *“hai ngày làm việc kể từ thời điểm phát sinh báo cáo hoặc”*, vì khoản này quy định thời hạn báo cáo đối với báo cáo giao dịch đáng ngờ. | Không tiếp thu:  Tại khoản 2 Điều 29 dự thảo Luật quy định báo cáo *“trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh giao dịch”*, không quy định *“...kể từ thời điểm phát sinh báo cáo”*. |
| **13** | Điều 31 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | **Khoản 1:** Đề nghị xem lại quy định trích dẫn, vì Điều 30 dự thảo Luật không có khoản 1. | Tiếp thu  Đã bỏ cụm từ *“khoản 1”* tại khoản 1 Điều 31 dự thảo Luật. |
| **14** | Điều 52 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị cân nhắc bỏ Điều 52 dự thảo Luật, vì các Bộ, ngành có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền đã được quy định tại Điều 41 đến Điều 51 dự thảo Luật. | Không tiếp thu:  Điều 41 đến Điều 51 quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành có chức năng quản lý nhà nước đối với các đối tượng báo cáo cụ thể trong công tác phòng, chống rửa tiền. Tuy nhiên, các Bộ, ngành khác cũng có trách nhiệm liên quan, đặc biệt trong công tác thực hiện đánh giá rủi ro về Phòng, chống rửa tiền. Vì vậy, cần thiết quy định một điều, khoản như tại dự thảo Luật. |
| Bộ Thông tin và Truyền thông  Bộ Nông nghiệp và PT Nông thôn | Đề nghị cân nhắc bổ sung trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc phối hợp với NHNN, Bộ Công an về việc quản lý dịch vụ Mobile Money (trong trường hợp chính thức đưa dịch vụ này vào triển khai).  Ngoài ra, hiện nay quy định về phòng, chống được các doanh nghiệp thực hiện thí điểm dịch vụ Mobile Money chấp hành nghiêm chỉnh. Bộ Thông tin và Truyền thông đã nghiên cứu các quy định pháp luật về hiện hành về phòng, chống rửa tiền và đề nghị các doanh nghiệp báo cáo hàng tháng, báo cáo đột xuất đối với các hành vi giao dịch có giá trị lớn, giá trị đáng ngờ.  **Khoản 2:** Đề nghị bỏ quy định tại khoản 2 Điều 52 dự thảo Luật quy định trách nhiệm của các Bộ, ngành khác “chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các đơn vị thuộc quyền quản lý của mình thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền”. | - Trách nhiệm phối hợp giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an trong công tác quản lý nhà nước đối với việc thực hiện thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ đã được quy định cụ thể tại Quy chế 01/QCPH-NHNN-BTTTT-BCA ngày 20/4/2021. Theo đó, khoản 1 Điều 6 Quy chế này quy định Bộ Thông tin và Truyền thông là đơn vị chủ trì, chịu trách nhiệm thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp thực hiện thí điểm, các điểm kinh doanh của doanh nghiệp thực hiện thí điểm trong quá trình hoạt động, triển khai thí điểm dịch vụ Mobile-Money; thực hiện quản lý, giám sát các hoạt động của doanh nghiệp thực hiện thí điểm và các điểm kinh doanh trong thời gian thí điểm…  Mặt khác, theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Dự thảo Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi) đã có quy định các Bộ, ngành khác có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các đối tượng báo cáo thuộc phạm vi quản lý thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền. Vì vậy, Bộ Thông tin và Truyền thông là đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp được thí điểm cung ứng dịch vụ Mobile-Money thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.  Trường hợp chính thức đưa dịch vụ vào triển khai, văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn về dịch vụ Mobile-Money được ban hành, sẽ có quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ, ngành.  Tiếp thu một phần  Sửa khoản 2 Điều 52 dự thảo Luật thành: “Chỉ đạo, hướng dẫn, *thanh tra,* kiểm tra *các đối tượng báo cáo thuộc phạm vi quản lý…“*. |
| **15** | Điều 61 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Đề nghị bổ sung cụm từ *“Ngân hàng Nhà nước Việt Nam”* sau từ *“Chính phủ”*. | Tiếp thu: Bỏ Điều 61 dự thảo Luật. |
| **III** | **MỘT SỐ Ý KIẾN BỔ SUNG** | | | |
| **1** |  | Bộ Thông tin và Truyền thông | - Đề nghị phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn về phòng, chống rửa tiền thuộc NHNN Việt Nam (về nghiệp vụ) và cơ quan chuyên môn về phòng, chống rửa tiền thuộc Bộ Công an (về tội phạm và xử lý tội phạm về rửa tiền). | Không tiếp thu:  Đã rà soát tại dự thảo Luật chỉ quy định chức năng phòng, chống rửa tiền của NHNN, nhiệm vụ về phòng, chống rửa tiền của Bộ Công an thực hiện theo quy định của Bộ luật Hình sự; Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phòng, chống rửa tiền… |

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**